

TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN BÌNH GIA
TỈNH LẠNG SƠN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 05/2024/HNGĐ-ST

Ngày 06-3-2024

V/v ly hôn

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BÌNH GIA, TỈNH LẠNG SƠN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Dương Thị Hiệt.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Nông Thị Ái Vân.

2. Bà Trần Thị Diệp.

- Thư ký phiên tòa: Bà Trương Thị Hợi – Thẩm tra viên Tòa án nhân dân huyện Bình Gia, tỉnh Lạng Sơn.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Gia, tỉnh Lạng Sơn tham gia phiên tòa: Bà Hoàng Thị Lý - Kiểm sát viên.

Trong ngày 06 tháng 3 năm 2024 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Bình Gia, tỉnh Lạng Sơn xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 49/2023/TLST-HNGĐ ngày 02 tháng 11 năm 2023 về việc ly hôn theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 03/2024/QĐXXST-HNGĐ ngày 02 tháng 02 năm 2024 và Quyết định hoãn phiên tòa số 03/2024/QĐST-HNGĐ, ngày 20 tháng 02 năm 2024 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Bà Hà Thị H, sinh năm 1962. Có mặt.

2. Bị đơn: Ông Hoàng Văn V, sinh năm 1970. Vắng mặt.

Cùng địa chỉ: Thôn K, xã T, huyện B, tỉnh Lạng Sơn.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện và các lời khai có trong hồ sơ vụ án cũng như tại phiên tòa, nguyên đơn bà Hà Thị H trình bày:

Về quan hệ hôn nhân: Bà Hà Thị H và ông Hoàng Văn V được tự do tìm hiểu nhau và được hai bên gia đình tổ chức hôn lễ cưới theo phong tục tập quán của địa phương; đăng ký kết hôn tại UBND xã T, huyện B ngày 10 tháng 10 năm 2002. Quá trình chung sống với nhau ban đầu bình thường. Hai vợ chồng

chung sống với nhau được 10 năm thì ông Hoàng Văn V bỏ nhà đi lang thang trên địa bàn xã H, không về nhà sinh sống và hai vợ chồng sống ly thân từ đó. Vì mục đích hôn nhân của vợ chồng không đạt được, bà Hà Thị H đề nghị Tòa án giải quyết ly hôn với ông Hoàng Văn V.

Về con chung, tài sản chung, nợ chung: Không có.

Về phía bị đơn, ông Hoàng Văn V không đến Tòa án tham gia tố tụng. Tòa án đã tiến hành xác minh đại diện thôn và UBND xã T, huyện B cho biết ông Hoàng Văn V sau khi kết hôn thường xuyên không có nhà, đi lang thang trên địa bàn xã H, ở nhờ nhà người thân và chỗ làm, thời gian chung sống vợ chồng ngắn.

Các giấy triệu tập, thông báo cho ông Hoàng Văn V đều được Tòa án giao cho UBND xã T tổng đạt cho ông Hoàng Văn V và niêm yết theo đúng quy định pháp luật.

Quá trình giải quyết vụ án, Tòa án đã ra Thông báo mở phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận công khai chứng cứ và hòa giải. Tuy nhiên, bị đơn ông Hoàng Văn V không đến Tòa án tham gia trong quá trình tố tụng và nguyên đơn bà Hà Thị H có đơn đề nghị Tòa án không tiến hành hòa giải. Vì vậy, Tòa án không tiến hành hòa giải được.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Gia phát biểu ý kiến:

Việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán, Hội đồng xét xử và Thư ký đã thực hiện đúng, đầy đủ các bước về trình tự, thủ tục tố tụng từ khi nhận đơn khởi kiện cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

Từ khi thụ lý vụ án cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án nguyên đơn bà Hà Thị H đã chấp hành, thực hiện đúng các quy định tại các Điều 70, 71 của Bộ luật tố tụng dân sự như thực hiện quyền khởi kiện; nộp các tài liệu, chứng cứ chứng minh yêu cầu của mình; có mặt tham gia phiên tòa sơ thẩm. Còn bị đơn ông Hoàng Văn V vắng mặt tại Tòa án.

Về việc giải quyết vụ án: Trên cơ sở các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án; qua tranh tụng tại phiên tòa đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu ly hôn của Bà Hà Thị H. Về con chung, tài sản chung, nợ chung: Không có nên không xem xét giải quyết. Về án phí: Nguyên đơn Bà Hà Thị H phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về quan hệ pháp luật và thẩm quyền giải quyết: Nguyên đơn Bà Hà Thị H khởi kiện yêu cầu giải quyết ly hôn, tranh chấp nuôi con chung khi ly hôn. Vì vậy quan hệ pháp luật là “Ly hôn” theo khoản 1 Điều 28 của Bộ luật tố tụng dân sự. Bị đơn ông Hoàng Văn V có nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở tại thôn K, xã T, huyện B, tỉnh Lạng Sơn. Do đó, căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự thì thẩm quyền giải quyết thuộc Tòa án nhân dân huyện Bình Gia, tỉnh Lạng Sơn.

[2] Về tố tụng: Sau khi thụ lý vụ án, Tòa án đã tiến hành thu thập tài liệu chứng cứ, thông báo mở phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận công khai chứng cứ và hòa giải, hoãn phiên tòa lần 1 theo quy định pháp luật. Bị đơn ông Hoàng Văn V triệu tập lần thứ hai nhưng vắng mặt. Căn cứ vào khoản 2 Điều 227; khoản 3 Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự, Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt ông Hoàng Văn V là có căn cứ đúng quy định pháp luật.

[3] Về quan hệ hôn nhân: Việc kết hôn giữa bà Hà Thị H và ông Hoàng Văn V là hoàn toàn tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã T, huyện B nên quan hệ hôn nhân giữa bà Hà Thị H và ông Hoàng Văn V là hợp pháp. Nguyên đơn bà Hà Thị H trình bày quá trình chung sống hay phát sinh mâu thuẫn, ông Hoàng Văn V bỏ nhà ra đi, không chăm lo cho gia đình dẫn đến vợ chồng không còn có tiếng nói chung, không còn tình cảm phù hợp với biên bản xác minh của Tòa án. Như vậy, tình trạng hôn nhân giữa bà Hà Thị H và ông Hoàng Văn V đã trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Vì vậy, bà Hà Thị H yêu cầu ly hôn với ông Hoàng Văn V là có căn cứ, phù hợp với quy định tại khoản 1 Điều 56 của Luật hôn nhân và gia đình nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[4] Về con chung, tài sản chung và nợ chung của vợ chồng: Bà Hà Thị H trình bày là không có. Trong quá trình giải quyết vụ án ông Hoàng Văn V vắng mặt không có ý kiến gì. Vì vậy, Hội đồng xét xử không xem xét.

[5] Về án phí: Căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, bà Hà Thị H được miễn án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định pháp luật.

[6] Xét thấy ý kiến của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa là có căn cứ nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[7] Các đương sự có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm theo quy định tại khoản 1 Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; khoản 2 Điều 227; khoản 3 Điều 228; Điều 271; khoản 1 Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ vào khoản 1 Điều 51; khoản 1 Điều 56; Điều 57 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào điểm đ khoản 1 Điều 12 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Về quan hệ hôn nhân: Xử cho bà Hà Thị H được ly hôn với ông Hoàng Văn V.
2. Về con chung, tài sản chung, nợ chung: Không xem xét giải quyết.
3. Về án phí: Bà Hà Thị H được miễn án phí ly hôn sơ thẩm.
5. Về quyền kháng cáo: Nguyên đơn Bà Hà Thị H có mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị đơn ông Hoàng Văn V vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết.

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nông Thị Ái Vân

Trần Thị Diệp

Dương Thị Hiệt

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND huyện Bình Gia, tỉnh Lạng Sơn;
- Chi cục THADS huyện Bình Gia, tỉnh Lạng Sơn;
- UBND xã Thiện Long, huyện Bình Gia;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SỞ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Dương Thị Hiệt

